TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*Long Hồ, ngày 02 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Âu Thị N, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 68/19B khóm 2, phường 3, TP.L, tỉnh L

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là Phạm Hoài Duy T – Luật sư văn phòng luật sư A – Thuộc đoàn luật sư tỉnh L

Bị đơn: Chị Lê Thị Mỹ P, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 154A/10 ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Lê Thị Mỹ P đồng ý trả cho nguyên đơn Âu Thị N số tiền còn thiếu là 325.000.000đ (Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng)

Về án phí:

- Bị đơn nộp 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.062.500đ (Bốn triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng). Nguyên đơn nộp 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.062.500đ (Bốn triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) . Cụ thể tiền án phí được tính như sau: 325.000.000đồng x 2.5% x 50% = 4.062.500đồng. Nhưng được khấu trừ từ 8.125.000đồng tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp

tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, theo biên lai thu số 0001945 ngày 03 tháng 12 năm 2018. Còn lại 4.062.500đ (Bốn triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) hoàn trả lại cho nguyên đơn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Công Bằng